

UBND THÀNH PHỐ NHA TRANG
TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH THỌ

SỔ KẾ HOẠCH
HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN TỔ 3

Năm học: 2024-2025

TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH THỌ
TỔ CHUYÊN MÔN 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vĩnh Thọ, ngày 21 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN TỔ

TỔ 3

Năm học 2024 – 2025

Căn cứ công văn số 1928/GDDĐT-GDTH ngày 13/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Nha Trang về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ kế hoạch số 266/THVT ngày 21 tháng 10 năm 2024 của trường tiểu học Vĩnh Thọ về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ kết quả năm học 2023 – 2024 và tình hình thực tế của tổ, tổ 3 xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2024 – 2025, như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Giáo viên :

- Toàn tổ có 06 giáo viên, trong đó có 6 đảng viên; có 4 giáo viên chủ nhiệm các lớp 3/1, 3/2, 3/3, 3/4; trong đó có 01 giáo viên Tiếng Anh; 01 Nhân viên thư viện. Tất cả giáo viên trong tổ đều có trình độ đào tạo từ Đại học trở lên; có tinh thần trách nhiệm cao, biết đoàn kết giúp đỡ nhau để hoàn thành tốt công tác được giao. Cụ thể phân công như sau :

Giáo viên chủ nhiệm lớp gồm :

- + Nguyễn Văn Thuận : Lớp 3/1
- + Lê Thị Thu Hiền : Lớp 3/2
- + Trần Thị Huyền : Lớp 3/3
- + Lê Thị Tám : Lớp 3/4

Giáo viên bộ môn gồm :

- + Vũ Hồng Quân : Tiếng Anh
- + Phạm Kim Ngân : Thư viện

a) Trình độ đào tạo :

- Biên chế: 06 GV
- Trình độ đào tạo: Đại học: 6/6

b) Trình độ chuyên môn nghiệp

- Chuyên môn khá, giỏi: 05 đạt 83.3%
- Chuyên môn khá: 01 đạt 16.7% . Chuyên môn đạt yêu cầu: 0

2. Học sinh :

Sĩ số đầu năm của các lớp như sau :

- Khối 3 : 170/ 90, cụ thể:

+ Lớp 3/1 : 42/23

+ Lớp 3/2 : 46/28

+ Lớp 3/3 : 45/22

+ Lớp 3/4 : 37/17

- 100% học sinh có đầy đủ SGK và đồ dùng học tập

- Học sinh học 2 buổi/ngày

- Đa số học sinh có ý thức học tập tốt, thể hiện đúng tác phong của nhi đồng.

- Còn một số học sinh là con em gia đình lao động, làm biển, làm thuê và buôn bán nhỏ, cuộc sống còn khó khăn, kinh tế gia đình eo hẹp nên việc quan tâm giáo dục con em còn hạn chế .

- Một số phụ huynh học sinh còn khoán trắng việc học của con em cho giáo viên.

- Môi trường xã hội ảnh hưởng lớn đến học sinh trong lời ăn tiếng nói và cách cư xử của học sinh.

3. Về cơ sở vật chất

a. Thuận lợi :

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, của chính quyền địa phương và sự đồng tình ủng hộ của cha mẹ học sinh.

- Phòng học rộng rãi, thoáng mát, đủ ánh sáng và bàn ghế, phù hợp với lứa tuổi học sinh phục vụ tốt cho việc dạy và học.

- Các lớp học đã được trang bị đầy đủ mạng Ti-vi, internet phục vụ công tác dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông mới 2018.

- Khuôn viên nhà trường rộng rãi, thoáng mát, sạch và đẹp, mang lại sự phấn khởi và niềm tin trong học sinh và phụ huynh.

b. Khó khăn:

- Phần lớn gia đình học sinh còn rất khó khăn về kinh tế, nghề nghiệp chủ yếu là nghề biển và buôn bán nhỏ, trình độ văn hóa còn hạn chế nên ít quan tâm đến việc học hành của con, còn phó mặc cho nhà trường.

- Ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, trường lớp còn hạn chế do ảnh hưởng của nếp sống sinh hoạt gia đình, địa phương.

- Trình độ học tập của các em không đồng đều, sĩ số học sinh quá đông.

II. NHIỆM VỤ VÀ MỤC TIÊU CỦA TỔ TRONG NĂM 2024 – 2025

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Năm học 2024 - 2025 là năm học tiếp tục thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngày 26/12/2018, về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018, của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 3 đáp ứng yêu cầu đổi mới sáng tạo Chương trình GDPT 2018.

Chú trọng đổi mới công tác dạy và học vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

b) Nhiệm vụ cụ thể:

-Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3 theo các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Sở GDĐT, Phòng GDĐT ban hành.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tổ chức dạy học môn Tin học, công nghệ bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học, công nghệ theo hướng dẫn của Phòng GDĐT.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học theo hướng dẫn của Sở GDĐT và Phòng GDĐT.

-Tổ chức thực hiện giáo dục STEM lồng ghép và STEM+ tiếp cận định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn của Phòng GDĐT với những yêu cầu cụ thể như sau:

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 758/GDĐT-TH ngày 07/7/2021 của Phòng GDĐT (theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT) với hình

thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường; xây dựng chuẩn hóa phòng Khoa học và Công nghệ theo quy định, chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục STEM...

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực hiện nội dung giáo dục STEM để nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện hiệu quả chương trình GDPT cấp Tiểu học.

- Hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất năng lực chủ yếu như yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm...

- Hình thành và phát triển cho học sinh những năng lực cốt lõi (năng lực chung cho tất cả các môn học và hoạt động giáo dục góp phần hình thành, phát triển năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo...) và năng lực đặc thù (năng lực ngôn ngữ, năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ, năng lực tin học, năng lực thẩm mỹ, năng lực thể chất) năng khiếu của học sinh.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực theo hướng mở của chương trình GDPT2018

- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao kiến thức trình độ chuyên môn, đổi mới sinh hoạt chuyên môn tổ.

- Tạo không khí làm việc thân thiện, dân chủ; phát huy năng lực, sở trường, khả năng sáng tạo của giáo viên, thực hiện tốt văn hóa công sở.

2. Nội dung và biện pháp thực hiện

2.1. Công tác tư tưởng, chính trị, đạo đức

+ Về giáo viên :

a/ Nội dung

- Giáo viên trong tổ nâng cao nhận thức về tư tưởng, chính trị, đạo đức. Cụ thể là tích cực thực hiện 3 cuộc vận động lớn của ngành:

- + Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- + Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương sáng tự học và sáng tạo.

- Hưởng ứng và tích cực thực hiện xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, tổ chức dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

- Học tập và thực hiện chủ đề : “ nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”.

- Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Kỉ cương, tình thương, trách nhiệm”.

- Luôn phấn đấu nâng cao tay nghề thực hiện đúng phương châm “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương sáng về tự học và sáng tạo”

- Xây dựng nề nếp kiểm tra, giữ vững kỉ cương nề nếp làm việc.
- Tiếp tục vận động “Dân chủ hóa trường học”, thực hiện dân chủ hóa công khai, đẩy mạnh cuộc vận động kế hoạch hóa gia đình.
- Tăng cường công tác bảo vệ cơ quan, đảm bảo an ninh trật tự và PCCC trong trường học.
- Chấp hành tốt các đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, văn bản chỉ đạo các cấp, đạo đức nhà giáo. Phấn đấu để mỗi giáo viên là một tấm gương sáng về tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo. Giáo dục học sinh theo 5 điều Bác Hồ dạy, hạn chế hiện tượng vi phạm nội quy, kỉ luật của lớp, của trường.
- Thực hiện đúng theo các văn bản chỉ đạo của nhà trường, lên kế hoạch và giảng dạy đúng theo chương trình GDPT 2018. Tiếp tục tổ chức có hiệu quả việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo các văn bản hướng dẫn của Bộ và Sở GDĐT.
- Không ngừng tìm tòi nguồn tài liệu tiếp cận, học tập, để thực hiện tốt chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa để có những kế hoạch dạy học đúng chương trình, hiệu quả phù hợp với đối tượng học sinh lớp 3.
- Luôn đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số vào giảng dạy. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, đầy đủ hồ sơ, sổ sách đúng theo quy định.
- Giáo viên trong tổ luôn tham gia các phong trào của nhà trường phát động. Tích cực học tập bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân theo đã đăng kí
- Chống tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục; Nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo và không để học sinh ngồi nhầm lớp.
- Ra sức thi đua phấn đấu lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn trong năm. Thực hiện theo lời dạy của Bác Hồ: “Dạy thật tốt – Học thật tốt”.
- Tất cả giáo viên, học sinh nghiêm túc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
- Thực hiện đúng quy định Chương Trình Giáo dục phổ thông 2018 theo hướng mở.

b/ Biện pháp

- Nêu cao tinh thần “Làm chủ tập thể”.
- Nâng cao ý thức, trách nhiệm trong mỗi nhiệm vụ, cương vị được giao. Không làm việc tắc trách, qua loa, chiếu lệ.
- Thống nhất hành động, xây dựng tổ trở thành khối đoàn kết, nhất trí, xây dựng nhà trường xuất sắc.
- Xây dựng chuyên môn theo nghiên cứu bài học 1 năm 4 chuyên đề.
- Giáo dục học sinh học tập và làm theo 5 điều Bác Hồ dạy.

- 100% Giáo viên học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thường xuyên nhắc nhở, đôn đốc HS thực hiện tốt điều lệ, nội quy trường học.

- Thực hiện nghiêm túc việc soạn kế hoạch dạy học, đánh giá học sinh theo TT27/2020 lớp 3, Chồng tiêu cực trong thi cử, đánh giá học sinh đúng theo kiến thức, phẩm chất, năng lực. Không thỏa hiệp với các hiện tượng tiêu cực, chạy theo thành tích dẫn đến việc học sinh ngồi nhầm lớp.

- Triển khai, vận động và tăng cường giáo dục đạo đức thông qua bài giảng tự học, tự lĩnh hội kiến thức, tự làm chủ bản thân.

- Có biện pháp tuyên dương, khen thưởng hay kỷ luật kịp thời, đúng người, đúng việc tạo động lực phát huy tính tích cực trong công tác của mỗi thành viên.

- Đưa quy định, nề nếp, hiệu quả công tác của giáo viên và học sinh vào quy chế thi đua.

c/ Chỉ tiêu

- Đạo đức giáo viên: 100% đạt: Khá, Tốt.

- Ngày giờ công đầy đủ, không vi phạm qui định.

+ Về học sinh

a. Rèn 5 phẩm chất cần phát triển cho học sinh

-Yêu nước: Đây là truyền thống ngàn đời của dân tộc Việt Nam, được xây dựng và bồi đắp qua các thời kỳ từ khi ông cha ta dựng nước và giữ nước. Tình yêu đất nước được thể hiện qua tình yêu thiên nhiên, di sản, yêu người dân đất nước mình; tự hào và bảo vệ những điều thiêng liêng đó.

-Nhân ái: Nhân ái là biết yêu thương, đùm bọc mọi người; yêu cái đẹp, yêu cái thiện; tôn trọng sự khác biệt; cảm thông, độ lượng và sẵn lòng giúp đỡ người khác.

-Chăm chỉ: Đức tính chăm học, chăm làm, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia công việc chung sẽ giúp các em rèn luyện, phát triển bản thân để đạt được những thành công lớn lao trong tương lai.

-Trung thực: các học sinh cần được rèn luyện tính thật thà, ngay thẳng và biết đứng ra bảo vệ lẽ phải.

-Trách nhiệm: Rèn HS thành một người có trách nhiệm với những gì mình làm thì khi các em trưởng thành và biết cống hiến sức mình cho một xã hội tốt đẹp hơn

b. Năng lực cần phát triển cho học sinh

- Trong chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 các em học sinh không chỉ được phát triển 5 phẩm chất nêu trên mà còn được hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu để từ đó phát huy và vận dụng tối đa khả năng của mình vào thực tiễn.

- Năng lực đó được chia ra thành 2 nhóm năng lực chính là năng lực chung và năng lực chuyên môn.

+ Năng lực chung là những năng lực cơ bản, thiết yếu hoặc **cốt lõi**, làm nền tảng cho mọi hoạt động của con người trong cuộc sống và lao động nghề nghiệp. Các năng lực này được hình thành và phát triển dựa trên bản năng di truyền của con người, quá trình giáo dục và trải nghiệm trong cuộc sống; đáp ứng yêu cầu của nhiều loại hình hoạt động khác nhau. Nhưng năng lực chung sẽ được nhà trường và giáo viên giúp các em học sinh phát triển trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 là:

- Tự chủ và tự học

- Kỹ năng giao tiếp và hợp tác nhóm với các thành viên khác.

- Giải quyết vấn đề theo nhiều cách khác nhau một cách sáng tạo và triệt để.

+ Năng lực chuyên môn là những năng lực được hình thành và phát triển trên cơ sở các năng lực chung theo định hướng chuyên sâu, riêng biệt trong các loại hình hoạt động, công việc hoặc tình huống, môi trường **đặc thù**, cần thiết cho những hoạt động chuyên biệt, đáp ứng yêu cầu hạn hẹp hơn của một hoạt động. Đây cũng được xem như một năng khiếu, giúp các em mở rộng và phát huy bản thân mình nhiều hơn. Các năng lực chuyên môn được rèn luyện và phát triển trong chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 là:

- Ngôn ngữ

- Tính toán

- Khoa học

- Tin học

- Công nghệ

- Thẩm mỹ

- Thể chất

2.2. Công tác chuyên môn

a) Thời gian thực hiện Chương trình giáo dục 35 tuần

- Học kì I : bắt đầu từ ngày 05/9/2024 đến hết ngày 18/01/2025.

- Học kì II: bắt đầu từ ngày 20/01/2025 đến hết ngày 31/5/2025.

b) Nội dung

- Tiếp tục triển khai các cuộc vận động : “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Cuộc vận động : “Hai không”. “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo”: Phân loại HS, đánh giá đúng khả năng để có biện pháp giảng dạy phù hợp đối tượng. Lên kế hoạch bồi dưỡng HSNK, phụ đạo HSKK.

- Thực hiện 100% GV ra vào lớp đúng giờ, không đi trễ, về sớm. Không nghe sử dụng điện thoại, làm việc riêng và tiếp PH khi đang giảng dạy. gương mẫu, có thái độ đúng mực khi tiếp xúc với PH và HS, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện tốt kỉ luật lao động, không bỏ lớp làm việc riêng. Lãnh đạo nhà trường và TTCM luôn theo dõi và nhắc nhở các thành viên trong tổ thực hiện nghiêm túc nội quy nhà trường và các quy định trên.

- Phong trào : “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.
- Thực hiện nghiêm túc nội quy nhà trường.
- Học tập điều lệ trường tiểu học, quy chế dân chủ trong nhà trường, luật giáo dục,...:Giáo viên nghe Lãnh đạo nhà trường phổ biến trong các cuộc họp.
- Ra vào lớp đúng giờ, đảm bảo thời gian tiết dạy.
- Xây dựng kế hoạch, phối hợp kèm cặp giáo dục học sinh; kịp thời động viên, chia sẻ giúp các em có ý thức vươn lên trong học tập.
- Thực hiện việc nhận xét, đánh giá đúng Thông **tư 27/2020/TT - BGDĐT quy định về đánh giá học sinh lớp 3.**

- Sử dụng và làm ĐDDH thường xuyên, hiệu quả để nâng cao hiệu quả giờ dạy.

- Có đủ các loại hồ sơ cá nhân quy định
- Có chỉ tiêu thi đua cho từng giáo viên, từng bộ môn một cách cụ thể, rõ ràng để cụ thể hóa trách nhiệm cho mỗi người.
- Giáo dục học sinh có đạo đức tốt, có ý thức chuyên cần học tập và có kỹ năng sống tốt.

- Tham gia tốt phong trào thao giảng giáo viên giỏi cấp tổ, GVCNG cấp trường, cấp thành phố(Cô Huyện)

- Linh động trong việc sử dụng các phương pháp lên lớp. Giảng dạy theo hướng mở lấy học sinh làm trung tâm, vận dụng tốt các kỹ thuật dạy học để tiết học diễn ra sôi nổi, không buồn tẻ, nhàm chán, học sinh hứng thú học tập và tiếp thu tốt CTGDPT2018.

- Tăng cường dự giờ đồng nghiệp, trao đổi học hỏi kinh nghiệm nhằm nâng cao tay nghề giảng dạy.

- Nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày
- Thực hiện tốt Kế hoạch bài dạy, Kế hoạch dạy học và thời khóa biểu.
- Luôn cải tiến trong soạn giảng, soạn giảng theo hướng phát triển năng lực phẩm chất. Áp dụng công nghệ thông tin, hành trang số vào khâu soạn, giảng cho phù hợp Chương trình Giáo dục phổ thông mới 2018.

- Phân loại học sinh để có kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo **học sinh khó khăn** ngay từ đầu.

- Lên lớp đủ kế hoạch dạy học sử dụng hình thức, kỹ thuật và phương pháp dạy học ở lớp theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Tự làm Đồ dùng dạy học, sử dụng ĐDDH thường xuyên, hiệu quả để nâng cao hiệu quả giờ dạy.

- Tăng cường rèn chữ viết cho học sinh thi viết chữ đẹp cấp trường, cấp thành phố.

- Dạy học Tiếng Anh 4 tiết/tuần theo quy định. Dạy học Tin học + Công nghệ 1 tiết/tuần theo quy định

b) Biện pháp

- Giảng dạy đúng chương trình, kế hoạch dạy học. Đúng thời khóa biểu, không tự ý bỏ tiết, đổi tiết. Ra vào lớp đúng giờ, không làm việc riêng trong giờ dạy.

- Chú ý phân hóa đối tượng học sinh trong từng tiết dạy. Đặc biệt lưu ý học sinh học sinh khó khăn.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chuyên đề giảng dạy trong tổ đề GV học tập, rút kinh nghiệm.

- Thao giảng, dự giờ một cách nghiêm túc giúp các thành viên học hỏi, nâng cao tay nghề. Dự giờ đồng nghiệp để chia sẻ chuyên môn

- 100% GV thực hiện kế hoạch giảng dạy điện tử ít nhất 4 tiết/ năm học. Có ý thức tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc soạn, giảng của giáo viên, chấn chỉnh ngay nếu có trường hợp sai phạm về chuyên môn.

- Tham khảo tài liệu văn bản chỉ đạo các cấp, tài liệu trên Hành trang số của Bộ Giáo dục để xây dựng kế hoạch dạy học cho phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế học sinh lớp mình.

- Thực hiện tốt tự học BDTX hoàn thành các Module, Moos, chuyển đổi số... theo quy định đã đăng kí.

- Thường xuyên theo dõi, nhắc nhở thực hiện theo kế hoạch để kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, hạn chế nhằm giúp các thành viên hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục.

- Chú ý phân hóa đối tượng học sinh trong từng tiết dạy. Đặc biệt lưu ý học sinh chưa hoàn thành.

- Tăng cường tổ chức các trò chơi học tập, trò chơi dân gian; cho học sinh múa, hát và thể dục đầu giờ để tránh sự đơn điệu và lặp đi lặp lại.

- Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: Thực hiện dạy học gắn kết giữa kiến thức được học với vận dụng vào cuộc sống; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, xây dựng thói quen hình thành nhân cách; tăng cường giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; chú trọng giáo dục kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; GDQPAN, GDQCN, GDĐP, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông...

- Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo hướng đổi mới có chất lượng.

- Thực hiện tốt việc sinh hoạt tổ chuyên môn theo Nghiên cứu bài học.
- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch bài dạy của giáo viên, chấn chỉnh ngay nếu có trường hợp sai phạm về chuyên môn.

2.3. Công tác chủ nhiệm

a) Nội dung

- GD học sinh theo các chủ điểm tháng, thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy và thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng; chuyên cần trong học tập.
- Phối hợp với các bộ phận trong nhà trường (Y tế, Đoàn- Đội, Công đoàn) thực hiện việc khám sức khỏe cho học sinh theo định kì
- Không vi phạm nội quy của lớp của trường.
- Giáo dục hs biết bảo vệ cơ sở vật chất, có ý thức giữ gìn vệ sinh chung, sử dụng tiết kiệm điện, nước.
- Giáo dục hs ý thức nâng cao chất lượng học tập để nắm vững kiến thức, phát động phong trào thi đua học tốt . Biết tự quản .
- Rèn luyện cho các em toàn diện cả 4 mặt: Đức, Trí, Thể, Mĩ, nhằm phát triển nhân cách tốt.
- Biết tự lao động để phục vụ bản thân.
- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt ngoại khóa.

b) Biện pháp

- Lồng ghép giáo dục học sinh vào bài giảng, vào các hoạt động NGLL.
- Phối hợp với các bộ phận khác như Đội TNTP, giữa GVCN và GV bộ môn, với CMHS, ...
- Tuyên dương, nhắc nhở HS đúng lúc, có tác dụng.
- Tận tình chỉ bảo, nhắc nhở để học sinh thực hiện đúng quy định về nề nếp. Không xúc phạm nhân cách học sinh.

2.4. Công tác khác:

a) Công tác Sao nhi đồng

* **Nội dung giáo dục:** Tham gia tốt các hoạt động đội. Giáo dục học sinh biết tham gia các trò chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi. Tạo môi trường thân thiện cho các em sinh hoạt theo chủ điểm. Mỗi giáo viên phân đầu là một anh, chị phụ trách năng nổ.

- Tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kĩ năng sống của Bộ GDĐT quy định về Quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.
- Tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm gồm:
- Trang trí lớp học :

-Tham gia nhiệt tình các HĐNGLL, Tiết đọc, học thư viện.

+ Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động nghi lễ và các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng.

+ Sinh hoạt tập thể gồm tổ chức các hoạt động hành chính, sinh hoạt tập thể theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt tập thể hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông, các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường.

+ Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề. Hoạt động ngoài giờ lên lớp thường xuyên và hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ.

.Hình thức tổ chức sinh hoạt thường xuyên được thực hiện đều đặn từng tuần, thực hiện ở trường và cả ở nhà với nhiệm vụ trải nghiệm được giao như nhau đến từng học sinh.

. Hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ: Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thi, sân chơi, ngày hội của học sinh.

Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, GD quốc phòng an ninh, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông, GD quyền con người... thông qua các bài học và hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương.

*** Biện pháp thực hiện:**

Xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường. Phối hợp với Tổng phụ trách Đội của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động ngoại khóa.

Tham mưu với ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban ĐDCMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

b) Chi đoàn: Phối hợp với Đội, thực hiện tốt nhiệm vụ Chi đoàn.

c) Công đoàn : Giáo viên trong tổ là một khối đoàn kết thống nhất. Thực hiện tốt và đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước. Biết quan tâm, giúp đỡ nhau lúc khó khăn. Sinh hoạt công đoàn đúng lịch, tham gia tốt các hoạt động công đoàn trường và công đoàn cấp trên. Đóng đoàn phí đầy đủ.

III. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Học sinh - Khối 3 : 170/ 90, cụ thể:

+ Lớp 3/1 : 42/23

+ Lớp 3/2 : 46/28

+ Lớp 3/3 : 45/22

+ Lớp 3/4 : 37/17

1. Đánh giá kết quả giáo dục HS theo 4 mức sau:

Lớp	SS/nữ	HT xuất sắc		HT Tốt		Hoàn thành		Chưa HT	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
3/1	42/23	16	38.1	5	11,9	21	50,0	/	/
3/2	46/28	19	41.3	6	13.0	21	45.7	/	/
3/3	45/22	19	42.2	7	15.6	18	40.0	1	2.2
3/4	37/17	15	40.6	5	13.5	17	45.9	/	/
TC	170/ 90	69	40.6	23	13.5	77	45.3	1	0.6

+ Hoàn thành chương trình lớp 3: 169 em – tỉ lệ 99.4 %.

+ HS kiểm tra lại: 1/0

+ Hoàn thành chương trình lớp 3 sau kiểm tra lại lần 2: 1

+ Chưa hoàn thành chương trình lớp 3: 01

3. Một số chỉ tiêu khác

- Duy trì sĩ số : 100%

- Lớp tiên tiến : 30%

- Lớp TTXS : 70%

- Lớp có VSCĐ : 1 lớp / khối

- Thi viết chữ đẹp : 1-2em/ lớp

- 80% lớp xếp loại tốt về trang trí lớp học.

- Châu ngoan Bác Hồ : 80%

2. Chỉ tiêu từng lớp

2.1. Lớp 3/1

a) Đánh giá các môn học năm học 2024 – 2025:

STT	Môn/ HDGD	SSHS	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Tiếng Việt	42/23	21	50.0	21	50.0	/	/
2	Toán	42/23	21	50.0	21	50.0	/	/
3	Đạo đức	42/23	25	59.5	17	40.5	/	/
4	TN&XH	42/23	25	59.5	17	40.5	/	/
5	Âm nhạc	42/23	25	59.5	17	40.5	/	/
6	Mĩ Thuật	42/23	25	59.5	17	40.5	/	/
7	Tiếng anh	42/23	25	59.5	17	40.5	/	/
8	Giáo dục thể chất	42/23	25	59.5	17	40.5	/	/
9	HĐTN	42/23	25	59.5	17	40.5	/	/
10	Tin học	42/23	25	59.5	17	40.5	/	/
11	Công nghệ	42/23	25	59.5	17	40.5	/	/

b) Đánh giá chất lượng năm

- Kiến thức, kĩ năng

Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
SL	%	SL	%	SL	%
21	50.0	21	50.0	/	/

- Phẩm chất, năng lực

Rèn luyện		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
Phẩm chất	Yêu nước	35	83.3	7	16.7	/	/
	Nhân ái	35	83.3	7	16.7	/	/
	Chăm chỉ	35	83.3	7	16.7	/	/
	Trung thực	35	83.3	7	16.7	/	/
	Trách nhiệm	35	83.3	7	16.7	/	/
Năng lực chung	Tự chủ và tự học	35	83.3	7	16.7	/	/
	Giao tiếp & HT	35	83.3	7	16.7	/	/
	Giải quyết VĐ&ST	35	83.3	7	16.7	/	/
Năng lực Đặc thù	Ngôn ngữ	21	50.0	21	50.0	/	/
	Tính toán	21	50.0	21	50.0	/	/
	Khoa học	25	59.5	17	40.5	/	/
	Thẩm mỹ	25	59.5	17	40.5	/	/
	Thể chất	25	59.5	17	40.5	/	/
	Công nghệ	25	59.5	17	40.5	/	/
	Tin học	25	59.5	17	40.5	/	/

c) Vở sạch chữ đẹp :

Xếp loại A		Xếp loại B		Xếp loại C	
Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
17	42.5	22	52.4	3	7.1

d) Hoàn thành chương trình tiểu học: 42/42. Tỉ lệ : 100%.

2.2. Lớp 3/2

a) Đánh giá các môn học năm học 2024 – 2025:

STT	Môn/ HDGD	SSHS	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	%	SL	%	SL	%

1	Tiếng Việt	46/28	25	54.3	21	45.7	/	/
2	Toán	46/28	25	54.3	21	45.7	/	/
3	Đạo đức	46/28	28	60.9	18	39.1	/	/
4	TN&XH	46/28	28	60.9	18	39.1	/	/
5	Âm nhạc	46/28	28	60.9	18	39.1	/	/
6	Mĩ Thuật	46/28	28	60.9	18	39.1	/	/
7	Tiếng anh	46/28	28	60.9	18	39.1	/	/
8	Giáo dục thể chất	46/28	28	60.9	18	39.1	/	/
9	HĐTN	46/28	28	60.9	18	39.1	/	/
10	Tin học	46/28	28	60.9	18	39.1	/	/
11	Công nghệ	46/28	28	60.9	18	39.1	/	/

b) Đánh giá chất lượng năm

- Kiến thức, kĩ năng

Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
SL	%	SL	%	SL	%
25	54.3	21	45.7	00	00

- Phẩm chất, năng lực

Rèn luyện		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
Phẩm chất	Yêu nước	46	100	/	/	/	/
	Nhân ái	46	100	/	/	/	/
	Chăm chỉ	31	67.4	15	32.6	/	/
	Trung thực	40	86.9	6	13.1	/	/
	Trách nhiệm	31	67.4	15	32.6	/	/
Năng lực chung	Tự chủ và tự học	31	67.4	15	32.6	/	/
	Giao tiếp & HT	31	67.4	15	32.6	/	/
	Giải quyết VĐ&ST	31	67.4	15	32.6	/	/
Năng lực Đặc thù	Ngôn ngữ	25	54.3	21	45.7	/	/
	Tính toán	25	54.3	21	45.7	/	/
	Khoa học	28	60.9	18	39.1	/	/
	Thẩm mỹ	28	60.9	18	39.1	/	/

	Thể chất	28	60.9	18	39.1	/	/
	Công nghệ	28	60.9	18	39.1	/	/
	Tin học	28	60.9	18	39.1	/	/

c) Vở sạch chữ đẹp :

Xếp loại A		Xếp loại B		Xếp loại C	
Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
19	41.3%	24	52.2%	3	6.5

d) Hoàn thành chương trình tiểu học: 46/46. Tỉ lệ : 100%.

2.3. Lớp 3/3

a) Đánh giá các môn học năm học 2023 – 2024:

STT	Môn/ HĐGD	SSHS	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Tiếng Việt	45/22	26	57,8	18	40.0	1	2.2
2	Toán	45/22	26	57,8	18	40.0	1	2.2
3	Đạo đức	45/22	27	60.0	18	40.0	/	/
4	TN&XH	45/22	27	60.0	18	40.0	/	/
5	Âm nhạc	45/22	27	60.0	18	40.0	/	/
6	Mĩ Thuật	45/22	27	60.0	18	40.0	/	/
7	Tiếng anh	45/22	27	60.0	18	40.0	/	/
8	Giáo dục thể chất	45/22	27	60.0	18	40.0	/	/
9	HĐTN	45/22	27	60.0	18	40.0	/	/
10	Tin học	45/22	27	60.0	18	40.0	/	/
11	Công nghệ	45/22	27	60.0	18	40.0	/	/

b) Đánh giá chất lượng năm

- Kiến thức, kĩ năng

Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
SL	%	SL	%	SL	%
26	57.8	18	40.0	1	2.2

- Phẩm chất, năng lực

Rèn luyện	Tốt	Đạt	Cần cố gắng
-----------	-----	-----	-------------

		SL	%	SL	%	SL	%
Phẩm chất	Yêu nước	45	100	/	/	/	/
	Nhân ái	45	100	/	/	/	/
	Chăm chỉ	30	66,7	15	33,3	/	/
	Trung thực	30	66,7	15	33,3	/	/
	Trách nhiệm	30	66,7	15	33,3	/	/
Năng lực chung	Tự chủ và tự học	30	66,7	15	33,3	/	/
	Giao tiếp & HT	30	66,7	15	33,3	/	/
	Giải quyết VĐ&ST	30	66,7	15	33,3	/	/
Năng lực Đặc thù	Ngôn ngữ	26	57,8	18	40.0	1	2.2
	Tính toán	26	57,8	18	40.0	1	2.2
	Khoa học	27	60.0	18	40.0	/	/
	Thẩm mỹ	27	60.0	18	40.0	/	/
	Thể chất	27	60.0	18	40.0	/	/
	Công nghệ	27	60.0	18	40.0	/	/
	Tin học	27	60.0	18	40.0	/	/

c) **Vỡ sạch chữ đẹp :**

Xếp loại A		Xếp loại B		Xếp loại C	
Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
18	40.0	23	51.2	4	8.8

d) **Hoàn thành chương trình tiểu học: 44/45. Tỉ lệ : 97.8%.**

2.4. Lớp 3/4

a) **Đánh giá các môn học năm học 2024 – 2024:**

STT	Môn/ HDGD	SSHS	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Tiếng Việt	37/17	20	54.1	17	45.9	/	/
2	Toán	37/17	20	54.1	17	45.9	/	/
3	Đạo đức	37/17	22	59.5	15	40.5	/	/
4	TN&XH	37/17	22	59.5	15	40.5	/	/
5	Âm nhạc	37/17	22	59.5	15	40.5	/	/

6	Mĩ Thuật	37/17	22	59.5	15	40.5	/	/
7	Tiếng anh	37/17	22	59.5	15	40.5	/	/
8	Giáo dục thể chất	37/17	22	59.5	15	40.5	/	/
9	HĐTN	37/17	22	59.5	15	40.5	/	/
10	Tin học	37/17	22	59.5	15	40.5	/	/
11	Công nghệ	37/17	22	59.5	15	40.5	/	/

b) Đánh giá chất lượng năm

- Kiến thức, kĩ năng

Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
SL	%	SL	%	SL	%
23	62.2	14	37.8	/	/

- Phẩm chất, năng lực

Rèn luyện		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
Phẩm chất	Yêu nước	37	100	0		/	/
	Nhân ái	37	100	0		/	/
	Chăm chỉ	30	81.1	7	18.9	/	/
	Trung thực	30	81.1	7	18.9	/	/
	Trách nhiệm	30	81.1	7	18.9	/	/
Năng lực chung	Tự chủ và tự học	30	81.1	7	18.9	/	/
	Giao tiếp & HT	30	81.1	7	18.9	/	/
	Giải quyết VĐ&ST	30	81.1	7	18.9	/	/
Năng lực Đặc thù	Ngôn ngữ	20	54.1	17	45.9	/	/
	Tính toán	20	54.1	17	45.9	/	/
	Khoa học	22	59.5	15	40.5	/	/
	Thẩm mỹ	22	59.5	15	40.5	/	/
	Thể chất	22	59.5	15	40.5	/	/
	Công nghệ	22	59.5	15	40.5	/	/
	Tin học	22	59.5	15	40.5	/	/

c) Vở sạch chữ đẹp :

Xếp loại A	Xếp loại B	Xếp loại C
-------------------	-------------------	-------------------

Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
20	54.1	15	40.5	2	5,4

d) Hoàn thành chương trình tiểu học: 37/37. Tỉ lệ : 100%.

3. Giáo viên

a) Tư tưởng, chính trị, tổ chức

100% GV trong tổ thực hiện :

- Không vi phạm chính sách, chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước.
- Không vi phạm kỉ luật lao động, quy chế làm việc của nhà trường, quy chế văn hóa ứng xử trong cơ quan.
- Không vi phạm Kế hoạch giảng dạy, quy chế chuyên môn của trường, của ngành.
- Không vi phạm “ Quy chế dân chủ”.
- Không vi phạm quy định “Dạy thêm, học thêm” trong và ngoài nhà trường.
- Không vi phạm kế hoạch hóa gia đình (không sinh con thứ 3).

b) Chỉ tiêu về chuyên môn

- Xây dựng đội ngũ giáo viên: Giỏi, vững mạnh
- Nghiên cứu bài học: 4 tiết / năm
- Xây dựng đội ngũ giáo viên: Giỏi, vững mạnh.
- Thao giảng, hội giảng: 2tiết/GV/năm.
- Dự giờ: 18 tiết/GV (TTCM: 20 tiết): HKI: 10 tiết/GV; HKII: 10 tiết/GV
- Sử dụng ĐDDH: 20 lượt/GV/tháng.
- Làm mới ĐDDH: 2 ĐD/Tổ/năm học, 2 ĐD/cá nhân/năm học
- GV tham gia thi GVD giỏi cấp thành phố(cô Huyền) .
- Không có giáo viên trình độ giảng dạy yếu, kém.
- 100% GV làm công tác chủ nhiệm tốt.
- 100% GV đạt GVCNG giỏi cấp trường.

c) Chỉ tiêu thi đua Tổ :

- 100% GV đạt LĐTT.
- 100% GV tham gia đầy đủ, có hiệu quả các phong trào.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Tổ trưởng

- Xây dựng tổ chuyên môn đoàn kết, dân chủ.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục trong tổ theo chỉ đạo của Nhà trường, cùng mọi người trong tổ thực hiện chung mọi công việc.
- Xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục phù hợp theo chỉ đạo của Nhà trường .
- Điều hành tổ chuyên môn thực hiện các hoạt động hội thi, phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong năm học.
- Tham mưu tiêu chí thi đua trong nhà trường.
- Theo dõi và đánh giá việc thực hiện giáo dục của các giáo viên trong tổ ở các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ.
- Thường xuyên theo dõi, nhắc nhở thực hiện theo kế hoạch để kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, hạn chế nhằm giúp các thành viên hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục.

2. Đối với giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên Đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Tích cực sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin nhằm thực hiện tốt việc quản lí và giáo dục học sinh.
- Đảm bảo nội dung giáo dục theo Kế hoạch dạy học đã xây dựng .
- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

Trên đây là kế hoạch hoạt động năm học 2024 - 2025 của tổ chuyên môn 3 trường Tiểu học Vĩnh Thọ. Kế hoạch này đã được tập thể GV trong tổ đóng góp ý kiến, chỉnh sửa và đi đến thống nhất. Đây là cơ sở để tổ khối thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2024-2025./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Nhà trường
- Lưu: Hồ sơ tổ

**DUYỆT KẾ HOẠCH
HIỆU TRƯỞNG**

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

Nguyễn Trang Kiều Diễm

Lê Thị Thu Hiền